

Bản án số: 210/2022/HS-ST

Ngày: 07/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thuởng
2. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/2022/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo Đào Văn N, Sinh năm 1992; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn ..., xã QT, huyện QX, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đào Thế L, sinh năm 1952 và bà Cao Thị N, sinh năm 1955; Vợ Trần Thị H, sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2019, bị Công an phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an TP. Thanh Hóa. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 07/4/2022, Công an phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa đang tuần tra tại ngõ 11 Kiều Đại, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành kiểm tra đối với Đào Văn N. Khi bị kiểm tra, N đã tự giác giao nộp 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, kích thước 01 cm x 02 cm, bên trong chứa cục bột màu trắng, N khai nhận đây là Heroine N mua để sử dụng cho bản thân. Tổ

công tác công an phường Đông Vệ đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong số ma túy vật chứng gửi giám định theo quy định

Tại Kết luận giám định số 1366/KL-KTHS 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Cục bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,152 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Đào Văn N khai bản thân là người nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 07/4/2022, N một mình đi từ nhà đến ngõ 11 Kiều Đại phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây N gặp và mua được của một người nam giới khoảng 25 - 30 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ 01 gói Heroin với giá 200.000đ sau đó cầm ở tay trái đi về để sử dụng, khi đi đến đầu ngõ 11 Kiều Đại thì bị Công an phường Đông Vệ kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng vụ án hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của, Lê Minh Tiến, Trịnh Thị Thu Hương, Vi Anh Quyền Nguyễn Trần Đăng theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 156/THA ngày 07/7/2019 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Đối với người nam giới bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh rà soát nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Tại Cáo trạng số 179/CT-VKS ngày 08/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đào Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố Đào Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Đào Văn N từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đào Văn N thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ mục đích, hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 07/4/2022 tại khu vực Ngõ 11 Kiều Đại, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Đào Văn N

đã có hành vi cất giữ trái phép 0,152g chất ma túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bố mẹ bị cáo được công nhận có công trong kháng chiến bảo vệ tổ quốc, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Có nhân thân xấu. Vì vậy, HĐXX xem xét để có mức án phù hợp, đảm bảo tính răn đe cũng như sự khoan hồng của pháp luật và cần cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đối với người nam giới bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ người này nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh xử lý là đúng.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn N 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2022

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a,b khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy số ma túy vật chứng còn lại sau giám định. Vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 156/THA ngày 07/7/2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đào Văn N phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga